

Mỏ Cày Nam, ngày 12 tháng 01 năm 2023

Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 375/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Định Thị Mai T**, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Ấp Thạnh Đông, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: Anh **Võ Công C**, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Ấp Minh Nghĩa, xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Định Thị Mai T** và anh **Võ Công C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị **Định Thị Mai T** và anh **Võ Công C** trình bày không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết..

- *Về tài sản chung*: Chị **Định Thị Mai T** và anh **Võ Công C** trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị **Định Thị Mai T** và anh **Võ Công C** trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đinh Thị Mai T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001059 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; hoàn trả cho chị Đinh Thị Mai T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự^(2b);
- UBND xã Ngãi Đăng^(1b);
- VKSND huyện MCN^(1b);
- Chi cục THADS H.MCN^(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre^(1b);
- Lưu HS, VP^(3b). TC:9b.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Trang